

Số: 4763 /KH-UBND

Phú Lộc, ngày 31 tháng 12 năm 2019

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới**  
**và đảm bảo an sinh xã hội năm 2020**

Thực hiện Nghị quyết số 04/2019/NQ-HĐND ngày 17 / 12 /2019 của Hội đồng nhân dân huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020, UBND huyện xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới và đảm bảo an sinh xã hội năm 2020 với những nội dung sau:

**I. QUAN ĐIỂM**

- Xây dựng nông thôn mới là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, trong đó cấp ủy đảng và chính quyền cơ sở đóng vai trò lãnh đạo, điều hành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên của Mặt trận đóng vai trò nòng cốt trong vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện.

- Xây dựng nông thôn mới phải tiến hành thực hiện đồng bộ tất cả các tiêu chí, kế thừa, lồng ghép các chương trình, dự án và các cuộc vận động, các phong trào quần chúng đang được triển khai ở nông thôn, theo phương châm dựa vào nội lực của cộng đồng dân cư là chính, có sự hỗ trợ một phần từ ngân sách Nhà nước, đồng thời khuyến khích các thành phần kinh tế cùng tham gia.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa việc huy động các nguồn lực, lồng ghép các chương trình MTQG, các dự án trong và ngoài nước để đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn, quá trình xây dựng nông thôn mới phải gắn với việc giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội, với phương châm "*Nhà nước và nhân dân cùng làm; dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra*".

**II. MỤC TIÊU**

**1. Về xây dựng nông thôn mới:**

Xây dựng nông thôn ổn định, có kết cấu hạ tầng kinh tế- xã hội ngày càng đồng bộ và từng bước hiện đại; Đẩy nhanh cơ cấu lại ngành nông nghiệp, xây dựng nền nông nghiệp sinh thái phát triển toàn diện cả về nông, lâm, ngư nghiệp theo hướng hiện đại, bền vững, trên cơ sở phát huy lợi thế so sánh và tổ chức lại sản xuất, thúc đẩy ứng dụng sâu rộng khoa học - công nghệ, nhất là công nghệ sinh học, công nghệ thông tin vào sản xuất, quản lý nông nghiệp và đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn để tăng năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh, bảo đảm chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh, bảo đảm vững chắc an ninh lương thực quốc gia cả trước mắt và lâu dài; nâng cao thu nhập và đời sống của nông dân. Chú trọng đầu tư vùng trọng điểm

sản xuất nông nghiệp. Có chính sách phù hợp để tích tụ, tập trung ruộng đất, thu hút mạnh các nguồn lực đầu tư phát triển nông nghiệp; từng bước hình thành các tổ hợp nông nghiệp - công nghiệp - dịch vụ công nghệ cao.

## **2. Về đảm bảo an sinh xã hội:**

- Phát triển nông nghiệp toàn diện theo hướng sản xuất hàng hóa, nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả; hình thành các vùng sản xuất chuyên canh; vùng cây công nghiệp, cây ăn quả, nâng cao hiệu quả trên một đơn vị diện tích; phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng trang trại, gia trại đưa tỷ trọng ngành chăn nuôi có giá trị ngày càng cao trong sản xuất nông nghiệp, ổn định diện tích trồng rừng lấy gỗ gắn với trồng cây bản địa, trồng rừng kinh tế nhằm nâng cao độ che phủ rừng. Phát triển thủy sản theo hướng an toàn, bền vững trên tất cả các lĩnh vực nuôi trồng, đánh bắt và chế biến; đa dạng hoá ngành nghề, đối tượng nuôi, quản lý tốt các vùng nuôi, vùng bãi đẻ, bãi giống.

Tiếp tục cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho người có công, bảo đảm gia đình người có công có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của dân cư trên địa bàn. Đến năm 2020, cơ bản bảo đảm an sinh xã hội toàn dân, bảo đảm mức tối thiểu về thu nhập, giáo dục, y tế, nhà ở, nước sạch và thông tin, truyền thông, góp phần từng bước nâng cao thu nhập, bảo đảm cuộc sống an toàn, bình đẳng và hạnh phúc của nhân dân.

- Thực hiện tốt công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, đặc biệt là lực lượng lao động nhàn rỗi ở nông thôn; giải quyết kịp thời các chính sách cho đối tượng bảo trợ xã hội, chế độ ưu đãi đối với người có công và thân nhân; thực hiện tốt chương trình, kế hoạch hành động bảo vệ chăm sóc trẻ em, kế hoạch đảm bảo xã, thị trấn không có tệ nạn xã hội, ma túy, mại dâm.

## **III. CHỈ TIÊU**

### **1. Về xây dựng nông thôn mới:**

- Thẩm tra, đề nghị Ban chỉ đạo tỉnh thẩm định hồ sơ 02 xã Lộc Hòa, Vinh Mỹ đạt chuẩn trong năm 2019;

- Năm 2020 có ít nhất 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới (xã Xuân Lộc), nâng số xã đạt chuẩn nông thôn mới toàn huyện lên 09 xã, tương đương tỷ lệ 60%;

- Phấn đấu 01 xã đạt nông thôn mới kiểu mẫu (Lộc Bồn);

- Phấn đấu 01 xã đạt nông thôn mới nâng cao (Vinh Hưng);

- Thôn Phụng Chánh 1, xã Vinh Hưng, thôn Đồng Xuân xã Lộc Điền; thôn Hòa Mỹ xã Lộc Bồn đạt thôn kiểu mẫu để làm cơ sở để phát triển, nhân rộng cho giai đoạn sau năm 2020;

- 02 hộ (Võ Đại Phú thôn Hòa Vang 1, Nguyễn Thị Nghệ thôn Hòa Vang 4 xã Lộc Bôn) đạt 50-60% Bộ tiêu chí vườn mẫu trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, giai đoạn 2018-2020;

- Phần đầu đạt thêm từ 6-8 tiêu chí như đã đăng ký: xã Xuân Lộc (Trường học, Cơ sở VCVH, Hộ nghèo), xã Lộc Bình (Cơ sở vật chất văn hóa), xã Giang Hải (Trường học, Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn), xã Lộc Thủy (Quy hoạch, Môi trường & an toàn thực phẩm), xã Lộc Tiến (Quy hoạch, Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn), xã Lộc Vĩnh (Quy hoạch, Môi trường & an toàn thực phẩm);

- Đối với các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới phần đầu nâng cao chất lượng tiêu chí, cần ưu tiên các tiêu chí về thu nhập, tỷ lệ hộ nghèo, môi trường, hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật, quốc phòng và an ninh;

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp theo chuỗi giá trị nhằm tăng năng suất, sản lượng và giá trị, giảm tổn thất sau thu hoạch, nhằm không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

## **2. Về đảm bảo an sinh xã hội:**

### **2.1 Phát triển sản xuất:**

#### *a) Trồng trọt:*

- Phần đầu diện tích gieo trồng cây hàng năm đạt 9.000 ha; trong đó, diện tích lúa 6.700 ha, năng suất đạt 61,5 tạ/ha; sản nguyên liệu 450 ha, năng suất 20 tấn/ha; lạc 300ha, năng suất 20 tạ/ha; màu và rau các loại 1.450 ha; khai thác mỏ cao su 389 ha, tổ chức sản xuất giống tại chỗ 100 ha (*vụ Đông Xuân 60ha, vụ Hè Thu 40 ha*).

- Vụ Đông Xuân diện tích gieo trồng 5.050 ha; trong đó, lúa 3.700 ha, năng suất 62 tạ/ha; cây trồng khác 1.350 ha (*sản 450 ha, lạc 200 ha, khoai lang 250 ha,...*). Sản xuất lúa giống tại chỗ 60 ha, gồm: An Nông I 05 ha, An Nông II 05 ha, Bắc Sơn 05 ha, Nam Sơn 05 ha, Tiến Lực 05 ha, Đại Thành 08 ha, Đông Xuân 02 ha, Đông Hưng 02 ha, Đông Sơn 02 ha, Bắc Hà 04 ha, Song Hà 05ha, Thủy An 02 ha, Thủy Xuân 02 ha, Phú Sơn 2 ha, Vinh Giang 02 ha, Mỹ Hải 02 ha, Lộc Hiền 02 ha; diện tích cánh đồng mẫu 430 ha.

*b) Chăn nuôi:* Đàn trâu 5.300 con, đàn bò 3.700 con, đàn lợn 20.000 con, gia cầm 700.000 con, dê 1.200 con.

*c) Thủy sản:* Ổn định diện tích nuôi trồng 1.312 ha (*không kể diện tích nuôi sinh thái*); trong đó, nuôi nước lợ 1.002 ha (*xen ghép 880 ha, nuôi tôm thâm canh, bán thâm canh 122 ha*), nuôi cá nước ngọt 310 ha, nuôi lồng 3.690cái (*lồng nước lợ 3.390 cái, lồng nước ngọt 300 cái*), nuôi bể xi măng 24.000 m<sup>3</sup>; sản lượng nuôi trồng 3.000 tấn gồm: tôm 950 tấn (*tôm thẻ 750 tấn, tôm sú 200 tấn*), cua 150 tấn, cá nước lợ 650 tấn (*xen ghép 150 tấn, cá lồng 500 tấn*), cá nước ngọt 950 tấn (*nuôi ao 350 tấn, nuôi lồng 100 tấn, nuôi bể xi măng 500 tấn*), nhuyễn thể 300 tấn. Sản lượng khai thác 7.520 tấn, trong đó, biển 5.600 tấn, sông đầm 1.920 tấn.

d) *Lâm nghiệp*: Diện tích khai thác và trồng mới 2.200 ha, diện tích trồng rừng gỗ lớn và cấp chứng chỉ rừng 600ha.

## **2.2. Lĩnh vực đào tạo nghề, tạo việc làm**

Phấn đấu giải quyết việc làm mới cho 2.000 lao động và đào tạo nghề cho 1.500 lao động. Phấn đấu đưa 200 thanh niên đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (XKLĐ) đạt 100% kế hoạch đề ra, có 300 hộ được vay vốn tạo việc làm. Công tác đào tạo nghề cần chú trọng vào những ngành nghề phù hợp với nhu cầu thị trường, tạo cơ hội cho người lao động kiếm được việc làm sau khi học nghề. Gắn công tác đào tạo nghề với các chương trình, dự án đầu tư, thu hút vốn để đẩy mạnh và mở rộng sản xuất, kinh doanh.

## **IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Xây dựng nông thôn mới:**

- Phòng Kinh tế và Hạ tầng chủ động phối hợp với đơn vị tư vấn và các đơn vị liên quan đẩy nhanh tiến độ hoàn thành đồ án quy hoạch và điều chỉnh quy hoạch, hoàn chỉnh hồ sơ trình UBND huyện phê duyệt;

- Các xã: Lộc Bôn, Lộc An, Lộc Điền, Lộc Trì, Vinh Hiền, Vinh Hưng, đã đạt chuẩn nông thôn mới tiếp tục tuyên truyền, phổ biến nội dung Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu từ đó xây dựng lộ trình phấn đấu xã nông thôn mới nâng cao, thôn kiểu mẫu, vườn mẫu;

- Các cơ quan, ban ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với UBND các xã rà soát các tiêu chí đã đạt chuẩn, tiêu chí chưa đạt để có giải pháp đầu tư nâng cao chất lượng và hoàn thành tiêu chí theo kế hoạch đã đăng ký trong năm, nhằm đạt chuẩn nông thôn mới theo lộ trình kế hoạch;

- Tiếp tục huy động các nguồn lực, nhất là nguồn lực trong nhân dân để xây dựng các công trình theo cơ chế đặc thù (giao thông, thủy lợi); tham gia BHYT, sử dụng nước sạch, giữ gìn vệ sinh môi trường, làm đường ngõ xóm, xây dựng nhà cửa, xây dựng hố xí hợp vệ sinh, thực hiện nếp sống gia đình văn hóa.

### **2. Đảm bảo an sinh xã hội:**

- Cơ cấu giống phù hợp với từng chân đất; mỗi cánh đồng cơ cấu 1 loại giống để đầu tư thâm canh; Tiếp tục thực hiện Đề án cánh đồng mẫu lúa 430 ha và chỉ đạo mở rộng diện tích thâm canh tăng năng suất; cơ cấu giống phù hợp (*một loại giống trên một cánh đồng*) để gieo cấy tập trung 1-2 ngày và đầu tư theo đúng quy trình kỹ thuật, phòng trừ sâu bệnh kịp thời...; chọn vùng sản xuất giống theo chỉ tiêu huyện giao để tổ chức sản xuất ngay trong vụ Đông Xuân, nhằm chủ động cung ứng cho vụ Hè Thu. Triển khai đề án cải tạo và nhân rộng cây Dâu Trôi, bưởi Da xanh trên địa bàn huyện.

- Tổ chức tập huấn để đưa các tiến bộ kỹ thuật mới vào sản xuất, tập trung chỉ đạo đầu tư thâm canh; làm đất lần 1 sớm để diệt trừ cỏ dại, sâu bệnh, đón phù sa khi lũ về nhằm cải tạo tầng đất canh tác, tăng độ phì của đất.

- Chủ động ký hợp đồng với các đơn vị làm dịch vụ như: thủy lợi, máy cày, để tổ chức tiêu úng, chống hạn, làm đất,... điều hành một cách linh hoạt, kịp thời, đáp ứng yêu cầu thời vụ, tạo điều kiện cho bà con nông dân gieo cấy đúng lịch thời vụ hướng dẫn; chuẩn bị vật tư, phương tiện sẵn sàng ứng phó với những điều kiện thời tiết bất thường xảy ra làm ảnh hưởng đến sản xuất, chủ động hợp đồng với các chủ máy tổ chức dịch vụ thu hoạch nhanh gọn cho bà con nông dân, gặt đến đâu đưa nước vào làm đất đến đó bảo đảm gieo cấy vụ Hè Thu hoàn thành trước 05/6 để cho thu hoạch trước 05/9, tránh thiệt hại do mưa bão gây ra; sau thu hoạch vụ Đông Xuân chỉ đạo người dân không đốt rơm rạ mà sử dụng chế phẩm sinh học để tạo nguồn hữu cơ cải tạo đất. Phần đầu đưa năng suất vùng thâm canh ở các đơn vị khu 1 đạt 65-70 tạ/ha, vùng khu 2, khu 3 đạt 55-60 tạ/ha.

- Huy động các nguồn lực để khắc phục đê, đập, cầu, cống bị thiệt hại sau mưa bão, tổ chức tu sửa, nạo vét kênh mương, chỉ đạo bà con nông dân tự khắc phục ruộng đất bị bồi lấp.

- Tiếp tục xây dựng và nhân rộng các mô hình có hiệu quả; ứng dụng công nghệ sinh học vào sản xuất để nâng cao giá trị sản xuất; vận động nông ngư dân phát triển sản xuất theo mô hình kinh tế gia trại, trang trại. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát giết mổ; tổ chức tiêu độc, khử trùng, phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm.

- Trong nuôi trồng thủy sản, tiếp tục thực hiện quản lý vùng nuôi theo quy chế quản lý cộng đồng, kịp thời phát hiện bệnh đầu vàng, đốm trắng, hoại tử gan tụy... để có biện pháp phòng chống hữu hiệu, không để lây lan với tinh thần "*huy động sức dân là chính*". - Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, thực hiện Luật Thủy sản năm 2017; theo đó thực hiện quyết liệt công tác kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm hoạt động khai thác thủy sản tại vùng đầm phá, biển ven bờ, các hoạt động khai thác bằng giã cào, xung điện và các nghề cấm khai thác,...

- Tăng cường công tác kiểm tra và xử lý theo quy định của pháp luật những trường hợp xây dựng ao hồ trên vị trí không thuộc đất nuôi trồng thủy sản và các trường hợp vi phạm quy định về bảo vệ môi trường, nước thải, chất thải nuôi trồng thủy sản.

- Triển khai thực hiện hỗ trợ giá sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi theo Nghị định 96/2018/NĐ-CP của Chính phủ, Nghị định 35/2015/CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa; hỗ trợ đồng bào đặc biệt khó khăn theo Chương trình 135; thực hiện chính sách hỗ trợ cho người dân ở các xã bãi ngang theo Chương trình 30a, chính sách hỗ trợ cho người dân phát triển sản xuất theo Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và các Chính sách hỗ trợ khác.

- Phối hợp với các đơn vị tham gia dạy nghề trên địa bàn tổ chức chiêu sinh đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời, đẩy mạnh công tác xuất khẩu lao động, phấn đấu đưa từ 200 lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng qua kênh các công ty do Sở LĐ-TB&XH giới thiệu; trong đó, ưu tiên lao động thuộc diện chính sách được hỗ trợ, các đối tượng lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo, hộ bị thu hồi đất nông nghiệp, hộ bị ảnh hưởng môi trường biển, người dân tội thiểu số, thân nhân người có công với cách mạng.

Phấn đấu giải quyết việc làm và đào tạo nghề mới cho lao động nông thôn theo chỉ tiêu đề ra. Tiếp tục tạo điều kiện cho các hộ vay vốn phát triển sản xuất nâng cao thu nhập.

## **V. THỜI GIAN THỰC HIỆN**

### **1. Quý I/2020:**

- Tổ chức Sơ kết đánh giá Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện năm 2019 và triển khai kế hoạch năm 2020.

- Các xã kiện toàn Ban chỉ đạo, Ban quản lý, Ban phát triển thôn nhằm nâng cao năng lực chỉ đạo điều hành thực hiện công tác xây dựng nông thôn mới.

- Hoàn thành việc lập Đề án, tiến hành thẩm định, phê duyệt đối với 03 xã: Lộc Thủy, Lộc Tiến, Lộc Vĩnh.

- Tiếp tục chỉ đạo các HTX tổ chức gieo cấy và chăm sóc lúa, màu vụ Đông Xuân.

- Triển khai thực hiện các mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất từ Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, Chương trình Giảm nghèo bền vững và các chương trình dự án khác.

- Thực hiện tốt công tác chăm lo cho người nghèo, gia đình có công, đối tượng chính sách, hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý năm 2020.

### **2. Quý II/2020:**

- Tiếp nhận nguồn vốn đầu tư từ các Chương trình, dự án, huy động các nguồn lực đầu tư hỗ trợ trong năm, chú trọng việc huy động các nguồn lực trong dân để triển khai thực hiện theo cơ chế đặc thù; tiến hành tổ chức đấu thầu, chọn thầu để triển khai và thi công các công trình đảm bảo đúng thời gian, chất lượng;

- Ban quản lý xây dựng nông thôn mới cấp xã tổ chức sơ kết tình hình thực hiện 6 tháng đầu năm, đề ra phương hướng, giải pháp hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch 6 tháng còn lại trong năm 2020.

- Tổ chức sơ kết Đông xuân, triển khai sản xuất vụ Hè Thu, chỉ đạo, triển khai các mô hình đã được thẩm định, hướng dẫn, tập huấn cho các hộ thực hiện

mô hình, nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, góp phần nâng cao thu nhập; tăng cường các biện pháp phòng trừ dịch bệnh, phòng, chống hạn mặn.

- Hướng dẫn, chỉ đạo 02 xã Lộc Hòa, Vinh Mỹ hoàn thành thủ tục, tổ chức tốt Lễ đón nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới sau khi có Quyết định công nhận.

### **3. Quý III/2020:**

- Tiếp tục đôn đốc các đơn vị thi công đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình đảm bảo chất lượng, thời gian; đặc biệt là các công trình thủy lợi, phục vụ sản xuất; đảm bảo hoàn thành trước mùa mưa bão và phục vụ kịp thời cho sản xuất.

- Tiếp tục rà soát, đánh giá hoàn thành tiêu chí theo các văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành, xác định danh mục đầu tư, cơ chế huy động các nguồn lực đầu tư, đánh giá mức độ tiêu chí hoàn thành trong năm 2020, từ đó đăng ký danh mục đầu tư cho năm 2021;

- Chỉ đạo các HTX và bà con nông dân tiến hành thu hoạch lúa Hè Thu, nuôi trồng thủy sản trước mùa mưa bão.

### **4. Quý IV/2020:**

- Hướng dẫn xã Xuân Lộc lập thủ tục xét, công nhận và công bố xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020.

- Tổ chức kiểm tra, nghiệm thu, bàn giao các công trình để đưa vào sử dụng; chỉ đạo BQL các xã lập các thủ tục chuẩn bị đầu tư trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để triển khai xây dựng trong năm 2021.

- Chỉ đạo các HTX quyết toán, tổ chức Đại hội tổng kết hết nhiệm kỳ. Tổng kết công tác sản xuất nông nghiệp, thủy sản của huyện năm 2020. Hoàn thành việc triển khai thực hiện các chính sách về: việc làm, y tế, giáo dục, bảo trợ xã hội, chính sách đối với người nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số, người có công với cách mạng, già cả neo đơn, trẻ em đặc biệt khó khăn.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

**1. Giao trách nhiệm Phòng Nông nghiệp và PTNT (cơ quan thường trực)** chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành liên quan cấp huyện, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch này; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và định kỳ hàng tháng, quý, báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện để kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

**2. Giao trách nhiệm Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội** chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn liên quan triển khai thực hiện nội dung về đào tạo nghề ở nông thôn, chính sách xã hội, giảm nghèo và các nội dung liên quan khác.

**3.** Yêu cầu các cơ quan, ban, ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn căn cứ nội dung kế hoạch này và tình hình thực tế ở địa phương để xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện (*qua Phòng Nông nghiệp và PTNT*).

**4.** Phòng Tài chính - Kế hoạch cân đối ngân sách hàng năm, bố trí kinh phí đầu tư cho nông nghiệp, nông thôn trong khả năng ngân sách địa phương và tranh thủ sự hỗ trợ đầu tư của tỉnh, các tổ chức, thực hiện lồng ghép có hiệu quả các chương trình, dự án trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, an sinh xã hội./.

***Nơi nhận:***

- Thường vụ Huyện ủy;
- Thường trực và các Ban HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT. UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành cấp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- VP: LĐ & CV: TH, NN;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hồ Trọng Cầu**